

Số: 21 /HD-TLĐ

Hà Nội, ngày 7 tháng 1 năm 2015

HƯỚNG DẪN

Về việc sơ kết thực hiện Nghị quyết 6b /NQ - BCH về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chỉ thị 03/CT-TLĐ về phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ 5 năm (2010 -2015)

Thực hiện chương trình công tác toàn khoá của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (khoá XI) về việc sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH ngày 29/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (khóa X) “về công tác vận động nữ công nhân, viên chức, lao động thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” (sau đây viết tắt là Nghị quyết 6b) và Chỉ thị 03/CT-TLĐ ngày 18/8/2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam “về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ” (sau đây viết tắt là Chỉ thị 03) giai đoạn 2010-2015, Tổng Liên đoàn hướng dẫn việc sơ kết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết 6b và Chỉ thị 03, về kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và xây dựng nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2015-2020 nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 6b và Chỉ thị 03 góp phần thực hiện tốt Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2. Nâng cao hơn nữa trách nhiệm của các cấp công đoàn, vai trò của Ban Nữ công đối với công tác vận động nữ CNVCLĐ trong giai đoạn mới.

II. NỘI DUNG

- Đánh giá công tác chỉ đạo của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Công đoàn các cấp; kết quả thực hiện các nội dung của Nghị quyết 6b, Chỉ thị 03; đặc biệt nêu rõ các biện pháp, hình thức tổ chức thực hiện, vai trò của Ban Nữ công công đoàn các cấp trong việc tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết 6b và Chỉ thị 03;

- Báo cáo cần nêu được những nét mới, sáng tạo và hạn chế, bài học kinh nghiệm; đề xuất, kiến nghị và đề ra những giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới nhằm tiếp tục thực hiện tốt công tác vận động nữ CNVCLĐ và phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ .

III. HÌNH THỨC, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn tiến hành sơ kết 5 năm triển khai thực hiện công tác vận động nữ CNVCLĐ và phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” (2010-2015) và báo cáo bằng văn bản về Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn.

- Xây dựng báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 6b và Chỉ thị 03; Sơ kết trong Ban Chấp hành (hoặc Ban Chấp hành mở rộng) Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn (bằng văn bản) và gửi báo cáo sơ kết về Tổng Liên đoàn (qua Ban Nữ công). Thời gian hoàn thành trước ngày 31/7/2015.

2. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

- Chỉ đạo, đôn đốc các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc TLĐ triển khai thực hiện theo hướng dẫn này đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu, tiến độ đề ra.

- Xây dựng báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 6b và Chỉ thị 03 để thông qua tại Hội nghị Đoàn Chủ tịch và Hội nghị Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn.

- Thời gian: Hoàn thành trước 31/10/2015.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn thực hiện sơ kết và gửi báo cáo về Tổng Liên đoàn theo hướng dẫn này. (Đề cương báo cáo gửi kèm theo).

2. Ban Nữ công Tổng Liên đoàn theo dõi đôn đốc việc thực hiện; Tổng hợp báo cáo sơ kết của các cấp công đoàn và xây dựng báo cáo sơ kết trình Đoàn Chủ tịch và Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn.

3. Báo Lao động, Tạp chí Lao động và Công đoàn tuyên truyền về kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết 6b và Chỉ thị 03 của các cấp công đoàn, về các tập thể, cá nhân triển khai, thực hiện tốt công tác vận động nữ CNVCLĐ và phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” 5 năm (2010-2015).

Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần kịp thời báo cáo về Tổng Liên đoàn (qua Ban Nữ công) để theo dõi và chỉ đạo chung.

Nơi nhận:

- Các LĐLĐ tỉnh, TP, CD ngành TW và tương đương, CD Tổng C.Ty trực thuộc TLĐ;
- Các đ/c Ủy viên ĐCT;
- Các Ban của TLĐ;
- Lưu VT, NC TLĐ.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Hồng

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Sơ kết thực hiện Nghị quyết 6b /NQ - BCH về công tác vận động
nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước
và Chỉ thị.03/CT-TLĐ về phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”
trong nữ CNVCLĐ 5 năm (2010 -2015)**

(Gửi kèm theo Hướng dẫn số:21/HD-TLĐ ngày 07 tháng 1 năm 2014)

Phần I

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 6b/NQ-BCH VÀ CHỈ THỊ 03/CT-TLĐ

I. Đặc điểm, tình hình chung

- Số nữ CNVCLĐ/Tổng số CNVCLĐ;
- Tình hình đời sống, việc làm, thu nhập bình quân; trình độ văn hoá, học tập nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, tay nghề của nữ CNVCLĐ;
- Thuận lợi, khó khăn liên quan tới việc triển khai thực hiện Nghị quyết 6b và Chỉ thị 03.

II. Kết quả đạt được:

1. Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-TLĐ về công tác vận động nữ công nhân, viên chức, lao động thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Căn cứ vào 3 quan điểm, 3 mục tiêu, 5 nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Nghị quyết để tiến hành sơ kết, nêu bật những kết quả đã đạt được, những tồn tại hạn chế, nguyên nhân. Từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm. Trong đó chú trọng những nội dung sau:

- Công tác tuyên truyền về Nghị quyết, về giới, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của Phụ nữ; công tác Dân số, gia đình, trẻ em.

- Công tác tư vấn, hướng dẫn lao động nữ ký hợp đồng lao động; thương lượng ký kết thoả ước lao động tập thể có các thoả thuận về chính sách lao động nữ có lợi hơn so với quy định của pháp luật.

-Tham gia xây dựng và kiểm tra giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách đối với lao động nữ; đề xuất những biện pháp có tính thực thi tham gia giải quyết việc làm, chăm lo đời sống, giải quyết vấn đề nhà trẻ, mẫu giáo, nhà ở, thiết chế văn hoá tại các KCN và nơi tập trung nhiều lao động nữ; các mô hình mới, các kinh nghiệm hay.

- Tham gia với lãnh đạo chuyên môn của cơ quan, đơn vị khuyến khích, tạo điều kiện bồi dưỡng, đào tạo cán bộ nữ nhằm tăng tỷ lệ nữ tham gia BCH Công đoàn các cấp, tỷ lệ cán bộ chủ chốt công đoàn là nữ, tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý; công tác tập huấn, đào tạo...

- Các hoạt động xây dựng gia đình CNVCLĐ no ấm tiến bộ hạnh phúc; phòng chống bạo lực gia đình; chăm sóc giáo dục con CNLĐ (Tổng kết 10 năm

thực hiện Chỉ thị số 49 – CT/TW ngày 21/2/2005 của Ban Bí thư về xây dựng gia đình thời kỳ CNH, HĐH đất nước).

- Phát triển các hoạt động xã hội, hỗ trợ nữ CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn phát triển kinh tế gia đình, hỗ trợ con CNVCLĐ vượt khó học giỏi và các hoạt động nhân đạo, từ thiện khác.

- Đánh giá kết quả (có số liệu kèm theo), thuận lợi, khó khăn trong việc thực hiện một số chỉ tiêu cụ thể mà Nghị quyết 6b đề ra:

+ Phân đầu 70% số thỏa ước lao động tập thể có các thỏa thuận về chính sách lao động nữ có lợi hơn so với quy định của pháp luật.

+ Thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hoá gia đình, mỗi gia đình chỉ sinh từ 1 đến 2 con, phân đầu không còn tình trạng sinh con thứ 3.

+ Trong nhiệm kỳ Đại hội công đoàn các cấp, phân đầu tỷ lệ nữ tham gia Ban Chấp hành Công đoàn đạt 30% trở lên

+ Các đơn vị có 30% lao động nữ trở lên nhất thiết phải có cán bộ lãnh đạo chủ chốt là nữ, cơ quan lãnh đạo các cấp công đoàn phải có tỷ lệ nữ phù hợp mục tiêu bình đẳng giới.

+ Phân đầu 100% cán bộ nữ công được bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác công đoàn và nữ công.

- Đối với các LĐLĐ tỉnh, thành phố cần đánh giá cụ thể kết quả việc thực hiện chương trình phối hợp liên tịch với Hội Phụ nữ cùng cấp trong công tác vận động nữ CNVCLĐ và tổ chức các phong trào thi đua.

2. Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TLĐ ngày 18/8/2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “ Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ

- Kết quả triển khai phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” gắn với việc thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và các phong trào thi đua trong CNVCLĐ; gắn với phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, phong trào “ 5 không, 3 sạch”.

- Kết quả việc cụ thể hóa mục tiêu, nội dung, tiêu chuẩn thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” phù hợp với đặc điểm tình hình, nhiệm vụ từng địa phương, đơn vị và tổ chức phát động thi đua, đăng ký thi đua, bình xét danh hiệu thi đua, sơ kết, tổng kết, phong trào và biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân 5 năm 2010-2015 (có số liệu minh họa).

- Thuận lợi, khó khăn, kết quả tổ chức phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ ở khu vực hành chính sự nghiệp và khu vực ngoài nhà nước.

- Kết quả đạt được của các tập thể nữ, cá nhân nữ CNVCLĐ trên các lĩnh vực công tác, sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu khoa học... và xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

3. Kết quả củng cố, kiện toàn Ban nữ công các cấp về số lượng, chất lượng nhằm làm tốt công tác tham mưu về công tác vận động nữ CNVCLĐ và triển khai phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả công tác nữ công. (Có số liệu minh họa).

4. Đánh giá chung và bài học kinh nghiệm

- Đánh giá chung về những kết quả đạt được.
- Hạn chế tồn tại, nguyên nhân.
- Bài học kinh nghiệm.

5. Kiến nghị, đề xuất

- Với Tổng Liên đoàn
- Với Đảng, Nhà nước và các cấp chính quyền.

Phần 2

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

I. Dự báo tình hình chung:

Dự báo tình hình chung của đất nước, địa phương, đơn vị và của công đoàn có tác động đến lao động nữ, công tác nữ công và triển khai thực hiện Nghị quyết 6b và Chỉ thị 03.

II. Nhiệm vụ trọng tâm:

Căn cứ tình hình chung, bài học kinh nghiệm đã rút ra qua việc sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 6b và Chỉ thị 03 để đề ra nhiệm vụ trọng tâm 5 năm tới tập trung vào các nội dung sau:

1. Nâng cao nhận thức về công tác phụ nữ và bình đẳng giới.
2. Công tác chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nữ CNVCLĐ.
3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ.
4. Xây dựng gia đình CNVCLĐ no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc.
5. Xây dựng đội ngũ cán bộ nữ, nâng cao chất lượng hoạt động Ban Nữ công công đoàn các cấp.
6. Nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

III. Một số giải pháp chính

Nêu một số giải pháp chính nhằm thực hiện 6 nhiệm vụ trọng tâm đã nêu tại mục II.